TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 - QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 82/2026/QĐST-HNGĐ	*Quảng Trị, ngày 08 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 142/2026/TLST - HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Hồ Thị N, sinh năm 1984, số CCCD: 045184005830; địa chỉ: Thôn N, xã N, tỉnh Quảng Trị.

- Bị đơn: Ông Hoàng Trọng T, sinh năm 1985, số CCCD: 045085003642; địa chỉ: Thôn N, xã N, tỉnh Quảng Trị.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Hồ Thị N và ông Hoàng Trọng T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

***Về quan hệ hôn nhân*:** bà Hồ Thị N và ông Hoàng Trọng T thuận tình ly hôn.

***Về nuôi con chung*:**

- Bà Hồ Thị N và ông Hoàng Trọng T không yêu cầu Tòa án giải quyết về vấn đề nuôi con và vấn đề cấp dưỡng nuôi con đối với cháu Hoàng Khánh Q, sinh ngày 15/02/2005 và cháu Hoàng Bảo Q1, sinh ngày 18/6/2007 do cháu Q và cháu Q1 đã thành niên và có khả năng lao động.

- Ông Hoàng Trọng T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Hoàng Gia M, sinh ngày 01/9/2015. Bà Hồ Thị N không cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm

nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà Hồ Thị N thỏa thuận chịu 150.000 đồng án phí ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai thu số 0002074 ngày 07 tháng 5 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị. Trả lại cho bà Hồ Thị N 150.000 đồng tiền chênh lệch tạm ứng án phí.

Trường hợp quyết định này được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND KV6 - Quảng Trị;
- THADS KV6 - Quảng Trị;
- UBND xã Nam Hải Lăng;
- Công an xã Nam Hải Lăng;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Tổ HC-TP.

THẨM PHÁN

Phan Đăng Khoa